

Số: /QĐ-UBND

Tân An, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí
năm 2026 xã Tân An

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Tiết kiệm, chống lãng phí được Quốc hội thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên ;

Căn cứ Công văn số 19583/BTC-PC ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 tỉnh Đồng Nai ;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Tân An về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026 xã Tân An;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 108/TTr-PKT ngày 12 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 xã Tân An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh Đồng Nai (b/c);
- Sở Tài chính (b/c);
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Chánh, P.CVP HĐND và UBND xã;
- Văn phòng Đảng Ủy;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị xã;
- Các phòng ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc xã;
- KBNN Khu vực XVII - Phòng GD số 05;
- Thuế cơ sở 3 - tỉnh Đồng Nai;
- Trang Thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lưu: VT, KT (Nga).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Anh Tuấn

CHƯƠNG TRÌNH

TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2026 XÃ TÂN AN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của UBND xã Tân An)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Mục tiêu

Thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “TK, CLP”) tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, tăng tốc bứt phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, gia tăng nguồn lực chăm lo cho Nhân dân, làm giàu cho đất nước trong giai đoạn cách mạng mới, xây dựng tương lai tốt đẹp, đưa đất nước bước vào “kỷ nguyên vươn mình” của dân tộc.

Làm căn cứ để các cơ quan, ban ngành, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch thực hành TK, CLP thuộc lĩnh vực và phạm vi quản lý gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, ban ngành, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Luật TK, CLP được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025; Chỉ thị số 27- CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành TK, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27- CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành TK, CLP.

- Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình THPTK, CLP của tỉnh gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

- Chương trình TK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về TK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác TK, CLP tại tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho phát triển xã, tỉnh, nâng cao cuộc sống của Nhân dân.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác TK, CLP năm 2026 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Phân đầu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đã được HĐND xã đề ra tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025.
- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; TK, CLP, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.
- Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy, sắp xếp theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.
- Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các chương trình, dự án, công trình quan trọng của xã, tỉnh, các công trình mang tính kết nối liên vùng. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.
- Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương.
- Ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.
- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.
- Xây dựng văn hóa TK, CLP trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có các biện pháp khuyến khích Nhân dân tăng cường TK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TK, CLP TRONG CÁC LĨNH VỰC

TK, CLP năm 2026 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật TK, CLP và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

- Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật

Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Các cơ quan, ban ngành, đơn vị hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc đề báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

- Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024, Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư quản lý thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026 đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

- Kiên quyết triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phân đầu tăng cao hơn nữa tỷ lệ chi đầu tư phát triển; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, trong tổ chức thực hiện các cơ quan, ban ngành, đơn vị phân đầu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2026 so với dự toán năm 2025 (loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các khoản phải bố trí đủ theo cam kết quốc tế, các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù, quan trọng không thực hiện cắt giảm và phân tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Trung ương) để dành nguồn giảm bội chi ngân sách nhà nước hoặc cho các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh, thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội hoặc bổ sung tăng chi đầu tư công.

- Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Phân bổ vốn đầu tư công năm 2026 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thanh toán đủ số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

- Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí.

- Nâng cao chất lượng thể chế quản lý đầu tư công, trong đó tập trung vào các khâu lập dự toán, phân bổ vốn, giao vốn, giải ngân vốn; cải thiện các yếu tố để tăng cường năng lực hấp thụ vốn của nền kinh tế, nhất là phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công. Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và giải pháp giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng, dự án trọng điểm; các dự án ngừng triển khai theo kết luận của các cơ quan, chức năng.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025, xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tập trung hoàn thành Quy hoạch chung xã Tân An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đảm bảo tính đồng bộ giữa các loại quy hoạch; triển khai thực hiện hiệu quả các quy hoạch ngành, lĩnh vực của địa phương làm cơ sở để thu hút đầu tư, triển khai các dự án đầu tư, khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế của xã và không gian phát triển mới.

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường; bổ sung các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên nước.

- Tăng cường rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí về quản lý tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

- Hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch sử dụng

đất, quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Triển khai tạo lập mã định danh các thửa đất có đầy đủ 3 khối thông tin dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính, dữ liệu phi cấu trúc; tổ chức xác thực người sử dụng đất với căn cước công dân; kết nối liên thông giữa cơ quan đăng ký đất đai với cơ quan thuế; kết nối hệ thống thông tin đất đai với Cổng dịch vụ công quốc gia...

- Nâng cao hiệu quả sử dụng đất trong các khu công nghiệp; giảm tỷ lệ dự án chậm tiến độ, không đưa đất vào sử dụng.

5. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

- Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các Kế hoạch, Chương trình của Tỉnh Ủy, UBND tỉnh liên quan đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy. Xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, ban ngành, đơn vị làm cơ sở để xác định biên chế giai đoạn 2026-2031; thực hiện quản lý biên chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất từng cơ quan, ban ngành, đơn vị, tổ chức sắp xếp tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị; bố trí, sắp xếp số lượng lãnh đạo cấp phó phù hợp, bảo đảm đến hết năm 2030 số lượng cấp phó thực hiện đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công điện số 131/CTĐ-TTg ngày 11/12/2024 Thủ tướng Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ và ban hành chương trình, kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 17/01/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TK, CLP

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, TK, CLP năm 2026 cần bám sát chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về TK, CLP

Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đơn vị thuộc xã trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu TK, CLP năm 2026 theo định hướng, chủ trương của Đảng về TK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách

nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác TK, CLP

- Tập trung rà soát, tham gia góp ý sửa đổi Luật TK, CLP theo hướng lấy tiết kiệm là mục tiêu, chống lãng phí là nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho giám sát, kiểm tra, phát hiện, xử lý mạnh, có tính răn đe cao đối với các hành vi lãng phí.

- Rà soát, tham gia góp ý các quy định pháp luật trong lĩnh vực dễ xảy ra thất thoát, lãng phí như đầu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, ngân sách nhà nước, tài sản công, đầu tư công, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

- Thực hiện theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

- Tăng cường chuyển đổi số trong giám sát, kiểm tra, theo dõi đơn đốc tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo công khai, minh bạch, chống gây thất thoát, lãng phí.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về TK, CLP

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về TK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến TK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác TK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội. Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục TK, CLP trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Các cơ quan, ban ngành, đơn vị thuộc xã tích cực phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để tập trung thực hiện tuyên truyền sâu rộng, vận động về TK, CLP đạt hiệu quả. Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào

thi đua về TK, CLP, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp toàn xã hội.

- Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức về tiết kiệm chống lãng phí tại địa phương nơi mình sinh sống.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong TK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

5. Tăng cường công tác tổ chức TK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau

a. Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b. Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, ban ngành, đơn vị, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Quản lý chặt chẽ thu, chi NSNN. Tăng cường quản lý, chống thất thu, triển khai tốt các nhiệm vụ thu NSNN, nhất là các nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ; tập trung tháo gỡ khó khăn để tăng thu ngân sách trên địa bàn. Thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí, tiêu cực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - NSNN. Tiếp tục cơ cấu lại chi NSNN theo hướng giảm tỷ trọng chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Rà soát các dự án tạo nguồn thu sử dụng đất và có giải pháp tập trung chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, phân đầu hoàn thành kế hoạch đề ra, tạo nguồn thu cho ngân sách, đảm bảo nguồn vốn bố trí cho các dự án đầu tư công.

c. Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; đẩy nhanh tiến độ đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi,... Chỉ đạo quyết liệt công tác thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án. Thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện giải ngân hết kế hoạch vốn; sớm hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, các thủ tục đấu thầu

để khởi công dự án trong năm 2026.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026, điều chuyển vốn từ các dự án không giải ngân hoặc giải ngân chậm sang các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung vốn; tránh tình trạng vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được, gây lãng phí và khó khăn trong công tác điều hành.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn. Lựa chọn dự án đã bảo đảm về thủ tục đầu tư xây dựng để khi dự án được giao kế hoạch vốn có thể triển khai ngay. Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án, hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công; hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và hạn chế khí thải, góp phần phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát. Đồng thời, có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Tăng cường công tác kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

- Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định. Tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các dự án sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.

d. Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Tăng cường công tác kiểm tra tài nguyên, khoáng sản, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

e. Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

f. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về TK, CLP

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm gây lãng phí lớn, dư luận quan tâm trong các lĩnh vực theo quy định của Luật TK, CLP và pháp luật Nhà nước. Các phòng, ban, đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra, cụ thể liên quan đến TK, CLP trong đó cần chú trọng:

- Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân đề xảy ra lãng phí. Tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

IV. CÔNG TÁC BÁO CÁO TỔNG HỢP

1. Báo cáo định kỳ

- Các cơ quan, ban ngành, đơn vị hàng năm có báo cáo đánh giá tình hình thực hiện gửi báo cáo UBND xã thông qua Phòng Kinh tế để tổng hợp tham mưu UBND xã báo cáo Sở Tài chính, UBND tỉnh đồng thời thông báo công khai kết quả thực hiện Chương trình hành động tăng cường thực hiện TK, CLP trong quản lý và sử dụng ngân sách của đơn vị mình, kết quả xử lý các trường hợp vi phạm.

- Nội dung báo cáo kết quả thực hành TK, CLP được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính

hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ; Kết quả đánh giá thực hành TK, CLP trong chi thường xuyên thực hiện theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành TK, CLP trong chi thường xuyên và các quy định hiện hành.

- Thời gian gửi báo cáo quy định như sau:

+ Đối với các cơ quan, ban ngành, đơn vị gửi báo cáo về UBND xã thông qua Phòng Kinh tế **trước ngày 04/01/2027**.

+ Đối với Phòng Kinh tế tổng hợp tham mưu UBND xã báo cáo gửi UBND tỉnh, Sở Tài chính **trước ngày 15/01/2027**.

2. Báo cáo đột xuất, không thường xuyên

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình THPT, CLP, trường hợp phải tổng hợp báo cáo đột xuất về THPT, CLP tùy theo phạm vi, yêu cầu quản lý, UBND xã sẽ có văn bản yêu cầu báo cáo theo thời gian cụ thể.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình TK, CLP năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đơn vị thuộc xã chỉ đạo xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2026 của cơ quan, đơn vị mình. Kế hoạch xây dựng đảm bảo cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2026 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các cơ quan, ban ngành, đơn vị thuộc xã chỉ đạo quán triệt các nội dung sau:

a. Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b Tăng cường công tác kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình TK, CLP năm 2026; kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về TK, CLP và việc thực hiện Chương trình TK, CLP trong phạm vi quản lý.

c. Tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai trong TK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả TK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả TK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d. Thực hiện báo cáo tình hình triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP gửi về Phòng Kinh tế để trình Ủy ban nhân dân xã tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

3. Nhiệm vụ tổng hợp số liệu, nội dung và chế độ báo cáo:

a. Đối với nhiệm vụ tổng hợp số liệu trên phạm vi toàn xã, Ủy ban nhân dân xã giao các cơ quan, đơn vị dưới đây chủ trì tổng hợp số liệu báo cáo và đánh giá những nội dung sau:

- Văn phòng HĐND và UBND xã: Báo cáo, đánh giá tổng hợp về kết quả kiểm tra (trong đó có kiểm tra việc chấp hành pháp luật về TK, CLP), phát hiện và xử lý vi phạm, hành vi gây lãng phí trên địa bàn xã trong năm 2026, trong các lĩnh vực (có số liệu minh chứng cụ thể), trong đó nêu rõ: số lượng, danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm, gây lãng phí trên địa bàn, được phát hiện qua công tác quản lý kiểm tra trong năm 2026. Tình hình, kết quả xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm. Nêu rõ các trường hợp vi phạm, gây thất thoát, lãng phí lớn, những vụ việc phải đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét khởi tố, xử lý hình sự với giá trị tài sản bị thất thoát, lãng phí;

- Phòng Kinh tế xã: Tổng hợp số liệu báo cáo, đánh giá về kết quả TK, CLP trong các lĩnh vực đầu tư xây dựng, tài chính ngân sách, tài sản công, tài nguyên, môi trường, khoáng sản.

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã: Tổng hợp số liệu báo cáo, đánh giá về kết quả TK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động, tinh giản biên chế, cải cách hành chính. Tổng hợp số liệu báo cáo, đánh giá về kết quả TK, CLP trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực.

b. Các cơ quan, ban ngành, đơn vị: Trên cơ sở Chương trình TK, CLP năm 2026 của xã và Chương trình, Kế hoạch TK, CLP năm 2026 của đơn vị mình và chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện rà soát, tổng hợp báo cáo, đánh giá các nội dung có liên quan đến công tác TK, CLP tại đơn vị.